

THÁNG 08/2020



Đơn vị thu cước: PTN

Số tài khoản: 111 000 128 715, Tên TK: Trung tâm Kinh doanh VNPT - An Giang CN TCT Dịch Vụ Viễn Thông, Tại NH TMCP Công thương An Giang - PGD Phú Tân

Kính gửi Quý khách hàng: Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ: 248, Đường Tôn Đức Thắng, Thị trấn Phú Mỹ, Huyện Phú Tân, An Giang

Số điện thoại 3588599

Mã khách hàng: AGG-01-108079

Khu vực PTN027

Tuyến: PTN213 - STT: 48

1. Cước Vinaphone	6. Cộng tiền DV: (1+2+3+4-5)	210.401
2. Cước không chịu thuế (Roaming)	7. Thuế VAT: (1+3+4-5) x 10%	21.040
3. Cước cố định, Gphone	8. Cộng cước sau thuế: (6+7)	231.441
4. Cước Internet, My TV	9. Trừ tiền đặt cọc, giảm trừ	
5. Khuyến mãi, giảm trừ	10. Còn phải thanh toán: (8-9)	231.441

(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng.

Mẫu Số: 01GTKT0/001; Ký Hiệu (Serial No) AG/20E; Số (No) 0836324

- Quý khách vui lòng xem HĐĐT và chi tiết cước tại website:

<http://angiang.vnpt.vn/>

+ User đăng nhập hệ thống: AGG-01-108079

+ Password: AGG-01-108079

- Số báo hỏng dịch vụ:

- Tổng đài báo hỏng: 0296.119

86575



GIẤY BIÊN NHẬN THANH TOÁN

Liên 2: Giao cho người mua (Customer copy)

Ngày... 31... tháng... 08... năm 20... 20...



STT : 86575

BNTT

Ký hiệu : AG/20E

Số (No): 0836324



108079010820

Mã số thuế: 0 1 0 6 8 6 9 7 3 8 0 3 3

Trung tâm Kinh doanh VNPT - An Giang, Chi nhánh Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông

Địa chỉ: Số 02, đường Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Tên khách hàng (Customer's name): Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ (Address): Số 1219 đường Trần Hưng Đạo, Khóm Bình Long 2, Phường Mỹ Bình, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An

Số điện thoại (Tel): 3588599/ Mã số (code): AGG-01-108079; PTN027; PTN213; STT: 48

Hình thức thanh toán (Kind of Payment): TM/CK MST: 0 3 0 1 3 7 8 8 9 2 - 0 2 1

STT(No.)	DỊCH VỤ SỬ DỤNG (KIND OF SERVICE)	ĐVT (UNIT)	SỐ LƯỢNG (QUANTITY)	ĐƠN GIÁ (PRICE)	THÀNH TIỀN (AMOUNT) VND
1	2	3	4	5	6=4X5
	Kỳ cước tháng : 08 (từ 01/08 đến ngày 31/08/2020)				
	a. Cước các dịch vụ phát sinh				210.401
	b. Cước CVQT và thu khác không chịu thuế				0
	c. Khuyến mãi, giảm trừ				0
	d. Phí dịch vụ thu cước tại nhà				0
Cộng tiền dịch vụ (Total) (1=a+b-c):					210.401
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10% x (a-c) = Tiền thuế GTGT (VAT amount) (2):					21.040
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) (1+2):					231.441

Số tiền viết bằng chữ (In words): Hai trăm ba mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi một đồng.

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hoàng Vũ

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Chí Diễm Trinh

TRUNG TÂM KINH DOANH VNPT - AN GIANG, CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ VIỄN THÔNG
Số 02, đường Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam
Đơn vị thu cước: PTN

GIẤY BẢO CƯỚC VIỄN THÔNG - CNTT

THÁNG 07/2020

STT : 86443



Số tài khoản: 111 000 128 715 ; Tên TK : Trung tâm Kinh doanh VNPT - An Giang CN TCT Dịch Vụ Viễn Thông; Tại NH TMCP Công thương An Giang - PGD Phú Tân

Kính gửi Quý khách hàng: Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ: 248, Đường Tôn Đức Thắng, Thị Trấn Phú Mỹ, Huyện Phú Tân, An Giang

Số điện thoại 3588599

Mã khách hàng: AGG-01-108079

Khu vực PTN027

Tuyến: PTN213 - STT: 48

1. Cước Vinaphone	6. Cộng tiền DV: (1+2+3+4-5)	188.195
2. Cước không chịu thuế (Roaming)	7. Thuế VAT: (1+3+4-5) x 10%	18.820
3. Cước cố định, Gphone	8. Cộng cước sau thuế: (6+7)	207.015
4. Cước Internet, My TV	9. Trừ tiền đặt cọc, giảm trừ	
5. Khuyến mãi, giảm trừ	10. Còn phải thanh toán: (8-9)	207.015

(Bằng chữ: Hai trăm lẻ bảy nghìn, không trăm mười lăm đồng.)

Mẫu Số: 01GTKT0/001 ; Ký Hiệu (Serial No) AG/20E ; Số (No) 0700750

- Quý khách vui lòng xem HDBT và chi tiết cước tại website:

<http://angiang.vnpt.vn/>

+ User đăng nhập hệ thống: AGG-01-108079

+ Password: AGG-01-108079

- Số báo hỏng dịch vụ:

- Tổng đài báo hỏng: 0296.119

86443



GIẤY BIÊN NHẬN THANH TOÁN

Liên 2: Giao cho người mua (Customer copy)

Ngày: 31 tháng 07 năm 2020



STT : 86443

BN

Ký hiệu : AG/20E

Số (No): 0700750



108079010720

Mã số thuế: 0 1 0 6 8 6 9 7 3 8 0 3 3

Trung tâm Kinh doanh VNPT - An Giang, Chi nhánh Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông

Địa chỉ: Số 02, đường Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Tên khách hàng (Customer's name): Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ (Address): Số 1219 đường Trần Hưng Đạo, Khóm Bình Long 2, Phường Mỹ Bình, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An

Số điện thoại (Tel): 3588599 Mã số (code): AGG-01-108079 ; PTN027 ; PTN213 ; STT: 48

Hình thức thanh toán (Kind of Payment): TM/CK MST: 0 3 0 1 3 7 8 8 9 2 - 0 2 1

STT(NO.)	DỊCH VỤ SỬ DỤNG (KIND OF SERVICE)	ĐVT (UNIT)	SỐ LƯỢNG (QUANTITY)	ĐƠN GIÁ (PRICE)	THÀNH TIỀN (AMOUNT) VND
1	2	3	4	5	6=4X5
	Kỳ cước tháng : 07 (từ 01/07 đến ngày 31/07/2020)				
	a. Cước các dịch vụ phát sinh				188.195
	b. Cước CVQT và thu khác không chịu thuế				0
	c. Khuyến mãi, giảm trừ				0
	d. Phí dịch vụ thu cước tại nhà				0
Cộng tiền dịch vụ (Total) (1=a+b-c):					188.195
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10% x (a-c) = Tiền thuế GTGT (VAT amount) (2):					18.820
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) (1+2):					207.015

Số tiền viết bằng chữ (In words): Hai trăm lẻ bảy nghìn, không trăm mười lăm đồng.

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hoàng Tiến

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Chi Diễm Trinh

THÁNG 06/2020

STT : 86355



Kính gửi Quý khách hàng: Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ: 248, Đường Tôn Đức Thắng, Thị Trấn Phú Mỹ, Huyện Phú Tân, An Giang

Số điện thoại 3588599

Mã khách hàng: AGG-01-108079

Khu vực PTN027

Tuyến: PTN213 - STT: 48

1. Cước Vinaphone	6. Cộng tiền DV: (1+2+3+4-5)	99.883
2. Cước không chịu thuế (Roaming)	7. Thuế VAT: (1+3+4-5) x 10%	9.988
3. Cước cố định, Gphone	8. Cộng cước sau thuế: (6+7)	109.871
4. Cước Internet, My TV	9. Trừ tiền đặt cọc, giảm trừ	
5. Khuyến mãi, giảm trừ	10. Còn phải thanh toán: (8-9)	109.871

(Bằng chữ: Một trăm lẻ chín nghìn, tám trăm bảy mươi một đồng.

Mẫu Số: 01GKT0/001 ; Ký Hiệu (Serial No) AG/20E ; Số (No) 0565522

- Quý khách vui lòng xem HDBT và chi tiết cước tại website: <http://angiang.vnpt.vn/>

+ User đăng nhập hệ thống: AGG-01-108079

+ Password: AGG-01-108079

- Số báo hồng dịch vụ:

- Tổng đài báo hồng: 0296.119

86355



GIẤY BIÊN NHẬN THANH TOÁN

Liên 2: Giao cho người mua (Customer copy)

Ngày...30...tháng...06...năm 2020.



STT : 86355

BNTT

Ký hiệu : AG/20E

Số (No): 0565522



108079010620

Mã số thuế: 0 1 0 6 8 6 9 7 3 8 0 3 3

Trung tâm Kinh doanh VNPT - An Giang, Chi nhánh Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông

Địa chỉ: Số 02, đường Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Tên khách hàng (Customer's name): Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ (Address): Số 1219 đường Trần Hưng Đạo, Khóm Bình Long 2, Phường Mỹ Bình, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An

Số điện thoại (Tel): 35885997

Mã số (code): AGG-01-108079 ; PTN027 ; PTN213 ; STT: 48

Hình thức thanh toán (Kind of Payment): TM/CK

MST: 0 3 0 1 3 7 8 8 9 2 - 0 2 1

STT(No.)	DỊCH VỤ SỬ DỤNG (KIND OF SERVICE)	ĐVT (UNIT)	SỐ LƯỢNG (QUANTITY)	ĐƠN GIÁ (PRICE)	THÀNH TIỀN (AMOUNT) VND
1	2	3	4	5	6=4X5
	Kỳ cước tháng : 06 (từ 01/06 đến ngày 30/06/2020)				
	a. Cước các dịch vụ phát sinh				99.883
	b. Cước CVQT và thu khác không chịu thuế				0
	c. Khuyến mãi, giảm trừ				0
	d. Phí dịch vụ thu cước tại nhà				0
Cộng tiền dịch vụ (Total) (1=a+b-c):					99.883
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10% x (a-c) = Tiền thuế GTGT (VAT amount) (2):					9.988
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) (1+2):					109.871

Số tiền viết bằng chữ (In words): Một trăm lẻ chín nghìn, tám trăm bảy mươi một đồng.

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

THÁNG 05/2020

Kính gửi Quý khách hàng: Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ: 248, Đường Tôn Đức Thắng, Thị Trấn Phú Mỹ, Huyện Phú Tân, An Giang

Số điện thoại 3588599

Mã khách hàng: AGG-01-108079

Khu vực PTN027

Tuyến: PTN213 - STT: 48

1. Cước Vinaphone

6. Cộng tiền DV: (1+2+3+4-5)

98.940

2. Cước không chịu thuế (Roaming)

7. Thuế VAT: (1+3+4-5) x 10%

9.894

3. Cước cố định, Gphone

98.940

8. Cộng cước sau thuế: (6+7)

108.834

4. Cước Internet, My TV

9. Trừ tiền đặt cọc, giảm trừ

5. Khuyến mãi, giảm trừ

10. Còn phải thanh toán: (8-9)

108.834

(Bằng chữ: Một trăm lẻ tám nghìn, tám trăm ba mươi bốn đồng.

Mã Số: 01GKT0/001; Ký Hiệu (Serial No) AG/20E; Số (No) 0430250

- Quý khách vui lòng xem HĐĐT và chi tiết cước tại website:

<http://angiang.vnpt.vn/>

+ User đăng nhập hệ thống: AGG-01-108079

+ Password: AGG-01-108079

- Số bảo hòng dịch vụ:

- Tổng đài báo hòng: 0296.119

86226



GIẤY BIÊN NHẬN THANH TOÁN

Liên 2: Giao cho người mua (Customer copy)

Ngày...31...tháng...05...năm 20...20...



STT : 86226

BNTT

Ký hiệu : AG/20E

Số (No): 0430250



108079010520

Mã số thuế: 0 1 0 6 8 6 9 7 3 8 0 3 3

Trung tâm Kinh doanh VNPT - An Giang, Chi nhánh Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông

Địa chỉ: Số 02, đường Lê Lợi, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Tên khách hàng (Customer's name): Ngân Hàng TMCP Bản Việt - Chi Nhánh An Giang

Địa chỉ (Address): 183-185 Trần Hưng Đạo, Khóm Bình Long 3, Phường Mỹ Bình, Tp Long Xuyên, An Giang

Số điện thoại (Tel): 3588599/

Mã số (code): AGG-01-108079; PTN027; PTN213; STT: 48

Hình thức thanh toán (Kind of Payment): TM/CK

MST: 0 3 0 1 3 7 8 8 9 2 - 0 2 1

STT(No.)	DỊCH VỤ SỬ DỤNG (KIND OF SERVICE)	ĐVT (UNIT)	SỐ LƯỢNG (QUANTITY)	ĐƠN GIÁ (PRICE)	THÀNH TIỀN (AMOUNT) VND
1	2	3	4	5	6=4X5
	Kỳ cước tháng : 05 (từ 01/05 đến ngày 31/05/2020)				
	a. Cước các dịch vụ phát sinh				98.940
	b. Cước CVQT và thu khác không chịu thuế				0
	c. Khuyến mãi, giảm trừ				0
	d. Phí dịch vụ thu cước tại nhà				0
Cộng tiền dịch vụ (Total) (1=a+b-c):					98.940
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10% x (a-c) = Tiền thuế GTGT (VAT amount) (2):					9.894
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) (1+2):					108.834

Số tiền viết bằng chữ (In words): Một trăm lẻ tám nghìn, tám trăm ba mươi bốn đồng.

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)